

QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48; 217; 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.
Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;
Xét thấy: nguyên đơn có đơn yêu cầu rút lại yêu cầu khởi kiện, bị đơn có đơn rút lại yêu cầu phản tố do các đương sự đã tự thỏa thuận được các tranh chấp trong nội dung vụ án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 39/2015/TLST-DS ngày 20 tháng 4 năm 2015 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa:

NGUYÊN ĐƠN: Ông **Dương Thành T.** Địa chỉ: phường L, quận B, thành phố C.

Đại diện hợp pháp: ông Trịnh Hữu B

Địa chỉ: phường H, quận N, thành phố C.

Giấy ủy quyền ngày 08 tháng 4 năm 2015, số công chứng 327, quyền số 02/2015/CC-SCC/GUQ tại văn phòng công chứng 24h

BIDON: Bà **Lê Thị Ngọc C.**

Địa chỉ: khu vực 7, phường B, quận B, thành phố C.

NGƯỜI CÓ QUYỀN LỢI, NGHĨA VỤ LIÊN QUAN:

Ông **Nguyễn Văn N.** Địa chỉ: phường B quận B, thành phố C.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Về án phí dân sự sơ thẩm: không thu.

Nguyên đơn ông Dương Thành T được nhận lại 1.895.000 đồng (Một triệu tám trăm chín mươi lăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 005811 ngày 17/4/2015 tại Chi cục thi hành án dân sự quận B.

Bị đơn bà Lê Thị Ngọc C nhận lại 1.391.000 đồng (Một triệu ba trăm chín mươi một ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 006673 ngày 08/7/2016 tại Chi cục thi hành án dân sự quận B.

- Về chi phí thẩm định, đo đạc, định giá: đương sự đã thanh toán xong và không có yêu cầu gì.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định này hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận B;
- Tòa án nhân dân thành phố C;
- Lưu (hs, Vp, Lt);

THẨM PHÁN

Phạm Thị Ánh